

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/ HNGĐ-ST

Ngày 28 - 3 - 2023

"Về việc ly hôn, tranh chấp
về nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Thanh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Giới

2. Ông Lưu Xuân Giới

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phùng Thị Oanh - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Nhàn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 361/2022/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2023/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị H; nơi ĐKKHKT: thôn Linh Tr, xã Tràng L, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N; nơi tạm trú: tổ 3, khu 10, phường Thanh S, thành phố Uông B, tỉnh Quảng N. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Anh Dương Văn Th; nơi thường trú: thôn Linh Tr, xã Tràng L, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N (vắng mặt lần thứ hai không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Ngô Thị H trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị H và anh Dương Văn Th tự nguyện kết hôn tại UBND xã Tràng L, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N vào năm 2000. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại thôn Linh Tr, xã Tràng L, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N, quá trình chung sống **đến đầu năm 2017** vợ chồng phát mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không tôn trọng, thường xuyên chửi bới, xúc phạm nhau. Vì không khắc phục được mâu thuẫn nên vợ chồng sống ly thân từ năm 2017

cho đến nay, khi ly thân mỗi người sống một nơi, không quan tâm đến nhau. Nay, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Dương Văn Th.

- Về con chung: vợ chồng chị H, anh Th có 03 con chung là Dương Văn Đ, sinh ngày 01/01/2002; Dương Thị Ngọc H, sinh ngày 23/12/2007 và Dương Thị Thanh T, sinh ngày 10/10/2013. Khi ly hôn, con chung là Dương Văn Đ đã đến tuổi Th niên, còn 02 con chung là Dương Thị Ngọc H và Dương Thị Thanh T hiện đang ở ổn định cùng chị H nên chị H yêu cầu nhận nuôi dưỡng cả hai con chung đến tuổi trưởng Th, chị H đảm bảo đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung nên chị H không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung chị H xác định vợ chồng không vay nợ chung.

* Do bị đơn anh Dương Văn Th vắng mặt tại địa phương, Tòa án đã tiến hành xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Th nhiều lần theo quy định của pháp luật nhưng anh Th vẫn vắng mặt tại Tòa án và không có bản khai thể hiện quan điểm của anh Th.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, thu thập chứng cứ:

Tòa án tiến hành xác minh tại địa phương, ông Trần Văn T - phó trưởng thôn Linh Tr, xã Tràng L cho biết: Anh Dương Văn Th và chị Ngô Thị H kết hôn năm 2000, sau khi kết hôn anh Th và chị H xây dựng nhà, cùng sinh sống tại đội 8, thôn Linh Tr, xã Tràng L, thị xã Đông Tr. Trong quá trình chung sống vợ chồng do anh Th vay nợ của nhiều người, không có khả năng trả nợ nên khoảng từ năm 2017 anh Th đã bỏ đi nơi khác, cụ thể nay anh Th ở đâu địa phương không nắm được, kể từ thời gian bỏ đi cho đến nay anh Th thỉnh thoảng có về nhà một vài ngày rồi lại đi. Nay chị H yêu cầu xin ly hôn anh Th đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định. Về con chung: Chị H và anh Th có 03 người con chung, người con lớn đã Th niên, còn 02 người con chưa Th niên đề nghị Tòa án xem xét giao con cho người đủ điều kiện chăm sóc.

Tòa án tiến hành lấy lời khai của bà Bằng Thị L (là mẹ đẻ của anh Dương Văn Th), bà Lũng khai như sau: Anh Dương Văn Th và chị Ngô Thị H cùng đăng ký kết hôn năm 2000 tại UBND xã Tràng L, thị xã Đông Tr, sau khi kết hôn, anh Th, chị H làm nhà ở riêng tại thôn Linh Tr, xã Tràng L. Năm 2017 vợ chồng anh Th chị H có mâu thuẫn nên anh Th chị H đã sống ly thân, từ khi ly thân anh Th đã đi làm ăn xa, thỉnh thoảng có về thăm tôi, hiện nay anh Th ở đâu tôi không biết, tôi có hỏi nhưng anh Th không nói. Nay chị H yêu cầu ly hôn anh Th, quan điểm của tôi nếu vợ chồng sống không có hạnh phúc thì Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn. Về con chung: Vợ chồng chị H, anh Th có 03 con chung là Dương Văn Đ, sinh ngày 01/01/2002; Dương Thị Ngọc H, sinh ngày 23/12/2007 và Dương Thị Thanh T, sinh ngày 10/10/2013. Hiện nay các con chung của anh Th, chị H đang ở cùng chị H, nếu anh Th, chị H ly hôn, việc giao con chung cho người chăm sóc nuôi dưỡng đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

Việc Tòa án giao các văn bản cho anh Th, tôi cũng đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án và các giấy triệu tập của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều tổng đạt cho anh Th, do anh Th đi làm, không có mặt ở nhà nên tôi đã nhận thay văn bản cho anh Th và đã thông tin đầy đủ các văn bản của Tòa án cho anh Th.

** Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều phát biểu ý kiến:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa quá trình tiến hành tố tụng, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn đã chấp hành và thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không có mặt tại địa phương, đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vẫn vắng mặt là vi phạm Điều Điều 70, Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, giải quyết cho chị Ngô Thị H được ly hôn với anh Dương Văn Th; giao con chung là Dương Thị Ngọc H, sinh ngày 23/12/2007 và Dương Thị Thanh T, sinh ngày 10/10/2013 cho **chị Ngô Thị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con Th niên (đủ 18 tuổi); anh Dương Văn Th không phải cấp dưỡng cho con**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào ý kiến Kiểm sát viên tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] *Về tố tụng:* thủ tục thụ lý, thẩm quyền giải quyết đơn khởi kiện của chị Ngô Thị H và việc tiến hành các thủ tục tố tụng khác, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc chị Ngô Thị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng chị H có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227, Điều 228 **Bộ luật Tố tụng dân sự** Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án; bị đơn anh Dương Văn Th đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng anh Th vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ không có lý do nên căn cứ vào Điều 227, Điều 228 **Bộ luật Tố tụng dân sự** Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Ngô Thị H và anh Dương Văn Th cùng tự nguyện kết hôn năm 2000, có đăng ký kết hôn theo quy định nên được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống, giữa chị H và anh Th xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng sống không tôn trọng nhau, vợ chồng thường xảy ra chửi bới, xúc phạm lẫn nhau, do không cùng chung sống được nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Như vậy xác định, **mâu thuẫn giữa chị H và anh Th đã trầm trọng, vợ chồng từ lâu đã không tồn tại đời sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho chị H được ly hôn anh Th theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.**

[3] Về con chung:

Vợ chồng chị H, anh Th có 03 con chung là Dương Văn Đ, sinh ngày 01/01/2002; Dương Thị Ngọc H, sinh ngày 23/12/2007 và Dương Thị Thanh T, sinh ngày 10/10/2013, chị H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Dương Thị Ngọc H và Dương Thị Thanh T, chị H không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy: cháu Dương Văn Đ, sinh ngày 01/01/2002 đã đến tuổi Th niên nên Hội đồng xét xử không xem xét giao người trực tiếp nuôi dưỡng. Đối với 02 cháu là Dương Thị Ngọc H, sinh ngày 23/12/2007 và Dương Thị Thanh T, sinh ngày 10/10/2013 hiện đang ở cùng với chị H, việc chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của cả 02 cháu được ở cùng với mẹ khi chị H, anh Th ly hôn; mặt khác do anh Th không có quan điểm về việc nuôi con chung, do đó cần giao 02 cháu Dương Thị Ngọc H và Dương Thị Thanh T cho chị Ngô Thị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chưa Th niên, nếu xét thấy người trực tiếp nuôi con không đủ điều kiện hoặc lợi ích của con chưa Th niên không được đảm bảo thì căn cứ Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, anh Th có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

[4] Về tài sản chung: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Ngô Thị H là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 28; Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147; **Điều 227; Điều 228; Điều 238;** Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Ngô Thị H được ly hôn anh Dương Văn Th.

2. *Về con chung:* giao 02 con chung là Dương Thị Ngọc H, sinh ngày 23/12/2007 và Dương Thị Thanh T, sinh ngày 10/10/2013 cho chị Ngô Thị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con Th niên (đủ 18 tuổi).

Anh Dương Văn Th không phải cấp dưỡng cho con.

Anh Dương Văn Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Chị Ngô Thị H cùng các Th viên gia đình không được cản trở anh Dương Văn Th trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. *Về án phí:* Chị Ngô Thị H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số **0009723** ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

4. *Về quyền kháng cáo:* nguyên đơn, bị đơn đều vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH (UBND xã Tràng Lương);
- Lưu HS + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Thanh Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Lưu Xuân Giới

Lương Xuân Sớm

Tô Thị Thịnh